

Số: /BC-UBND

Việt Yên, ngày tháng năm 2020

## **BÁO CÁO**

**Kết quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020; Nhiệm vụ, giải pháp năm 2021**  
*(Trình tại kỳ họp thứ 17, HĐND huyện khoá XIX)*

### **Phần thứ nhất**

#### **TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO NĂM 2020**

#### **I. CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KNTC**

##### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

Năm 2020 là thời gian diễn ra Đại hội đảng các cấp, thời điểm nhạy cảm phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo (KNTC); ngoài ra trên địa bàn huyện đang triển khai thực hiện nhiều dự án, công trình quan trọng phải thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng dễ phát sinh những kiến nghị, phản ánh, KNTC liên quan đến công tác GPMB... Do vậy, ngay từ đầu năm, Huyện ủy, UBND huyện đã chỉ đạo tập trung cao công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết các vụ việc KNTC tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Ban thường vụ Huyện ủy ban hành Chỉ thị số 14-CT/HU ngày 03/02/2020 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện.

Chủ tịch UBND huyện ban hành Công văn số 1098/UBND-VP ngày 05/5/2020 về chấn chỉnh, lưu ý công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân. Qua đó, quán triệt đến Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã thị trấn thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 02/CT-UBND ngày 10/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh, Chỉ thị số 14-CT/HU ngày 03/02/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy, phân đầu giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc mới phát sinh ngay tại cơ sở, hạn chế thấp nhất các vụ việc bị cải sửa, hủy bỏ hoặc giải quyết lại, gây bức xúc trong nhân dân, dẫn đến khiếu tố đông người, vượt cấp.

Trong thời gian qua, Chủ tịch UBND huyện đã quyết liệt chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, ban hành Kế hoạch giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài (*Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 19/02/2020*); thành lập Tổ công tác giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài trên địa bàn huyện (*QĐ 484/QĐ-UBND ngày 19/02/2020*) do Phó Chủ tịch UBND huyện làm Tổ trưởng; Ban hành Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 20/8/2020 về thực hiện đột cao điểm về giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và thực hiện các Quyết

định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực thi hành trên địa bàn huyện Việt Yên. Đến nay, cơ bản các vụ việc tồn đọng, kéo dài đã được xem xét giải quyết hết thẩm quyền và tranh thủ ý kiến của Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách cùng các ngành của tỉnh như: Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban tiếp công dân tỉnh trước khi kết luận, quyết định nhằm tạo sự thống nhất trong giải quyết các vụ việc phức tạp. Chủ tịch UBND huyện quan tâm chỉ đạo tăng cường thực hiện việc đối thoại với công dân<sup>1</sup> trước khi ban hành quyết định giải quyết khiếu nại hoặc kết luận đối với những vụ việc phức tạp để có biện pháp chỉ đạo cụ thể, phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, cơ bản những KNTC được giải quyết có chất lượng, hạn chế đơn thư vượt cấp.

Bên cạnh đó, ngày 09/11/2020 Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định 6704/QĐ-UBND về ban hành Bảng tiêu chí chấm điểm, đánh giá, xếp loại trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND cấp xã về chất lượng và kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thi hành các quyết định, kết luận đã có hiệu lực trên địa bàn huyện Việt Yên để làm cơ sở để UBND, Chủ tịch UBND huyện thực công tác lãnh đạo, chỉ đạo về tiếp công dân và giải quyết KNTC, đánh giá kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC và thi hành các quyết định, kết luận đã có hiệu lực pháp luật của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn hàng năm. Trong năm, Chủ tịch UBND huyện thường xuyên tổ chức hội nghị kiểm điểm công tác giải quyết đơn để chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế tồn tại, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết KNTC; chỉ đạo thực hiện tốt việc tiếp nhận, phân loại và chủ động giải quyết đơn KNTC, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân theo chức năng, thẩm quyền; giao các cơ quan, đơn vị phải giải quyết hết đơn thuộc thẩm quyền tồn đọng kéo dài và không để đơn mới phát sinh tiếp tục tồn đọng.

Trong quá trình giải quyết các vấn đề phát sinh khi triển khai thực hiện các dự án, Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND huyện đã tổ chức nhiều buổi gặp gỡ đối thoại để lắng nghe kiến nghị, phản ánh của nhân dân, kịp thời xem xét, giải quyết, trả lời những thắc mắc, kiến nghị của dân nhằm tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện các nhiệm vụ của địa phương; chỉ đạo Thanh tra huyện phân công công chức, thanh tra viên theo dõi địa bàn các xã thị trấn, thường xuyên nắm bắt tình hình đơn thư KNTC của các đơn vị, chủ động phối hợp với Ban Tiếp công dân huyện kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị giải quyết đơn.

## **2. Công tác tiếp công dân**

Chủ tịch UBND huyện xây dựng lịch tiếp công dân định kỳ năm 2020 và thông báo công khai rộng rãi để người dân biết, đồng thời duy trì thực hiện nghiêm túc lịch tiếp công dân theo đúng quy định, trực tiếp tiếp dân 15/20 buổi, ủy quyền Phó Chủ tịch UBND huyện tiếp dân 05 buổi. Giao Ban Tiếp công dân tiếp dân thường xuyên của UBND huyện và lập biểu báo cáo nhanh kết quả tiếp dân, tiếp nhận đơn thư của công dân trong ngày với Chủ tịch UBND huyện, Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện.

---

<sup>1</sup> Bà Phùng Thị Hằng, khu 1, TT Nénh; bà Thân Thị Đạt, xóm Thượng thôn Như Thiết, xã Hồng Thái; bà Nguyễn Thị Ánh, thôn Hùng Lâm 1, xã Hồng Thái; bà Tạ Thị Ngát, thôn Khả Ký Hạ, xã Quảng Minh; ông Nguyễn Châu Nga, thôn Mỏ Thổ xã Minh Đức;...

Chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trực tiếp tiếp dân, không bố trí hội nghị trùng với lịch tiếp dân, nếu hội nghị do cấp trên triệu tập trùng lịch tiếp dân thì cử cấp phó đi thay và thông tin cho người chủ trì biết, bố trí tiếp công dân vào thứ 5 hằng tuần, thông báo rộng rãi, niêm yết tại địa điểm tiếp công dân của xã, thị trấn. Ngoài phiên tiếp công dân định kỳ, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chủ động mời công dân đến làm việc để giải quyết những vụ việc thuộc thẩm quyền, nhất là những vụ việc liên quan đến đông người, phức tạp. Các vụ việc sau tiếp dân chậm nhất 3 ngày phải được xử lý bằng văn bản.

Năm 2020, số lượng công dân đến Trụ sở tiếp công dân huyện kiến nghị, phản ánh, KNTC tăng (12 lượt người và 87 vụ việc) so với cùng kỳ năm trước. Nội dung tiếp công dân chủ yếu liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất đai; công tác bồi thường, hỗ trợ, GPMB khi thu hồi đất thực hiện các dự án; một số đơn tố cáo cán bộ liên quan đến nhân sự Đại hội Đảng. Kết quả tiếp công dân thường xuyên đã tiếp 551 lượt người, phản ánh 321 vụ việc, trong đó: Ban tiếp công dân huyện tiếp 131 lượt người với 145 vụ việc, tiếp dân thường xuyên cấp xã 420 lượt người, phản ánh 176 vụ việc. Tiếp dân định kỳ Chủ tịch UBND huyện đã tiếp 228 lượt người với 280 vụ việc. Tiếp dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã, thị trấn đã tiếp 173 lượt người, phản ánh 83 vụ việc.

### **3. Công tác giải quyết đơn**

Ngay từ đầu năm, Chủ tịch UBND huyện đã tập trung cao chỉ đạo và có nhiều biện pháp cụ thể, quyết liệt trong công tác giải quyết đơn, nhất là đối với các vụ việc Chủ tịch UBND các xã, thị trấn để tồn đọng kéo dài. Bên cạnh đó công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo còn nhận được sự quan tâm đặc biệt của Thường trực Huyện ủy, HĐND và UBND huyện; những vụ việc phức tạp đều được xin ý kiến Thường trực, Thường vụ trước khi kết luận, quyết định giải quyết. Ngoài việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, Chủ tịch UBND huyện đã tổ chức nhiều hội nghị về giải quyết đơn, làm việc trực tiếp với Chủ tịch UBND một số xã yêu cầu cam kết giải quyết một số vụ việc cụ thể. Tổ chức nhiều hội nghị kiểm điểm công tác giải quyết đơn thư để cập nhật tình hình, theo dõi tiến độ giải quyết trên phạm vi toàn huyện, kịp thời đánh giá, chấn chỉnh và chỉ đạo xử lý những tồn tại, hạn chế trong công tác giải quyết.

Năm 2020, tổng số đơn tiếp nhận trên địa bàn huyện là 827 đơn, trong đó: đơn trùng lặp và không đủ điều kiện là 500 đơn; đơn phải giải quyết là 327 đơn, tăng 80 đơn so với cùng kỳ năm trước (trong đó thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện 75, thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã 252). Kết quả giải xong 302 đơn, còn 25 đơn, đạt tỷ lệ 92,3% (trong đó đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch huyện 70/75 đơn, đạt 93,3%; đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND cấp xã 232/252 đơn, đạt 92%).

### **4. Việc thi hành các quyết định giải quyết KNTC có hiệu lực pháp luật**

Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo của cấp huyện ban hành có hiệu lực pháp luật 15 quyết định, kết luận; đã tổ chức thực hiện xong 12; còn 03 quyết định, kết luận, đang đôn đốc thực hiện.

Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo của cấp xã ban hành có hiệu lực pháp luật là 5; đã thực hiện 04, còn 01 kết luận đang thực hiện.

### **5. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm**

Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện huyện đã trực tiếp kiểm tra, làm việc với một số xã, thị trấn về công tác giải quyết KNTC. Chỉ đạo Chánh Thanh tra huyện, Trưởng Ban Tiếp công dân kiểm tra việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo tại một số xã, thị trấn. Qua đó, đã kịp thời chấn chỉnh, kiểm điểm rút kinh nghiệm và hướng dẫn, yêu cầu khắc phục một số hạn chế, khuyết điểm trong việc phân loại xử lý đơn và giải quyết đơn thư chưa đảm bảo trình tự, thủ tục, vi phạm thời hạn giải quyết.

### **6. Công tác phối hợp trong việc tiếp công dân, giải quyết KNTC**

UBND huyện đã chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp trong việc tổ chức tiếp công dân, giải quyết KNTC, nhất là trong thời gian diễn ra đại hội đảng bộ các cấp; thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; tham gia tích cực trong công tác hòa giải tại cơ sở; vận động, thuyết phục các thành viên, hội viên chấp hành pháp luật về KNTC, thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết KNTC; chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.

## **II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

Ngày 12/02/2020, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 34/KH-UBND triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020. Qua đó yêu cầu các cơ quan đơn vị chú trọng thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động tài chính, UBND huyện công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn ngân sách nhà nước... theo Thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16/6/2010; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 và Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. Thực hiện các giải pháp trọng tâm phòng, ngừa tham nhũng, trong đó tăng cường cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý,... Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, thông qua các hoạt động quản lý nhà nước; lấy kết quả công tác PCTN là tiêu chí đánh giá trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu và phải chịu trách nhiệm nếu để đơn vị mình quản lý xảy ra tham nhũng.

Người đứng đầu phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo tiếp nhận, xử lý thông tin liên quan đến tố cáo, tố giác tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, thường xuyên chấn chỉnh cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác tiếp công dân, giải quyết tố cáo liên quan đến tham nhũng thực hiện nghiêm quy trình, nghiệp vụ. Gắn trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu và CBCC trong thực thi công vụ; cam kết chịu trách nhiệm cá nhân nếu để lộ, lọt thông tin dẫn đến trả thù, trù dập người phản ánh, tố cáo, tố giác hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

### **2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN**

Chủ tịch UBND huyện ban Kế hoạch số 101/KH - UBND ngày 15/4/2020 của UBND huyện về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng năm 2020 trên địa bàn huyện Việt Yên. Trong đó tập trung nội dung tuyên truyền: Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Ban chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác pháp hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý vụ án, vụ việc; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực; Chỉ thị số 10/TC-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính Phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Nghị Quyết số 109-NQ/TW ngày 04/7/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác PCTN, lãng phí. Triển khai, quán triệt sâu rộng Luật PCTN năm 2018, các đạo Luật khác có liên quan và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời, trong năm 2020 dự kiến tổ chức Hội nghị phổ biến Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác PCTN.

Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh về các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; phổ biến các quy định của pháp luật về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức và tổ chức, công dân khi đến liên hệ công tác với các cơ quan công quyền, giảm sách nhiễu, phiền hà, góp phần phòng ngừa tham nhũng. Từ đầu năm đến nay, tuyên truyền 20 tin, bài, tài liệu tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng trên hệ thống Đài truyền thanh.

### **3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

#### ***3.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch***

UBND huyện thực hiện công khai minh bạch trong các hoạt động theo quy định, như: công khai số liệu và thuyết minh dự toán ngân sách huyện năm 2020 (3799/QĐ-UBND ngày 31/12/19); công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý 1/2020 (630/QĐ-UBND ngày 7/4/2020); công khai kết quả lựa chọn các gói thầu xây lắp; công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện (108/TB-UBND ngày 20/3/2020);... Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động theo quy định của pháp luật; thực hiện tốt quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan HCNN; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết về phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2020.

Tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ nhằm công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Thực hiện việc công khai, minh bạch trong các hoạt động ở những lĩnh vực

nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng như: quản lý tài chính, ngân sách, quản lý đất đai; mua sắm tài sản công; xây dựng cơ bản; công tác tổ chức cán bộ;... . Công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quyền lợi của từng loại chức danh CBCC theo quy định của pháp luật về PCTN. Qua đó, tạo điều kiện cho người dân, các tổ chức biết về hoạt động của các cơ quan nhà nước và giám sát việc thực hiện.

### ***3.2. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; chuyển đổi vị trí công tác và xem xét trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng***

UBND huyện có văn bản chỉ đạo về việc chấn chỉnh thực hiện Quy chế văn hóa công sở và thực thi nhiệm vụ, công vụ (CV số 130/UBND-NV ngày 23/01/2019). Quán triệt CC, VC thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; CBCC, VC chức chấp hành theo các quy định của cơ quan, của ngành; thực hiện nếp sống văn minh, giản dị, lành mạnh; thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước; Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 04/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của đội ngũ CBCC, VC, đảng viên và cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang; Quyết định số 75/2007/QĐ-UBND ngày 30/8/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

UBND huyện tiếp tục duy trì Tổ kiểm tra đột xuất văn hóa công sở và thực thi nhiệm vụ công vụ của huyện và ban hành văn bản phân công nhiệm vụ các nhóm kiểm tra văn hóa công sở và thực thi nhiệm vụ công vụ. Năm 2020, tổ kiểm tra công vụ đã tiến hành kiểm tra đột xuất các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện và hàng tháng ban hành thông báo kết quả kiểm tra thực hiện quy chế văn hóa công sở và thực thi nhiệm vụ công vụ đối với các cơ quan, đơn vị; trên cơ sở Thông báo của Tổ kiểm tra, Chủ tịch UBND huyện ban hành văn bản phê bình việc thực hiện quy chế văn hóa công sở, thực thi nhiệm vụ công vụ đối với các cơ quan, đơn vị vi phạm.

Ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 18/02/2020 về chuyển đổi vị trí công tác với đối tượng công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo năm 2020, chỉ đạo các cơ quan đơn vị ban hành văn bản điều chỉnh phân công nhiệm vụ đối với CCVC chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, đơn vị. Đã thực hiện chuyển đổi 18 vị trí cán bộ công chức địa chính và tài chính của một số xã, thị trấn.

### ***3.3. Việc thực hiện cải cách hành chính và áp dụng công nghệ trong quản lý, điều hành***

Thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính theo quy định, trong đó đẩy mạnh thực hiện nội dung rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí. Công khai minh bạch các bộ thủ tục hành chính trên trang thông tin điện tử của huyện và tại bộ phận một cửa các cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân trong giải quyết TTHC.

Đẩy mạnh tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (đạt 40%), mức độ 4 (đạt 30%) số hồ sơ phát sinh thực tế trong

năm. Năm 2020, toàn huyện đạt trên 15% số hồ sơ TTHC được tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Rà soát, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu, tổ chức bộ máy nội bộ các cơ quan, đơn vị; bố trí phân công nhiệm vụ CBCC, viên chức trong từng cơ quan, đơn vị theo hướng dân chủ, khoa học, minh bạch, hiện đại, đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, phù hợp với năng lực, sở trường và chuyên môn, nghiệp vụ của CBCC, viên chức; đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao trên từng lĩnh vực được phân cấp quản lý.

Duy trì triển khai ứng dụng CNTT để giải quyết TTHC trên phần mềm một cửa điện tử; xử lý văn bản trên phần mềm tác nghiệp QLVB và duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử. Theo đó, kết quả thực hiện công tác nhận, gửi văn bản điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn đạt kết quả cao, trong đó: Thôi UBND huyện (*bao gồm Văn phòng và các cơ quan chuyên môn*): Tổng số văn bản điện tử đến đạt 98,5%, tổng số văn bản điện tử đi đạt 98%; khối UBND cấp xã: Tổng số văn bản điện tử đến đạt 96%, tổng số văn bản điện tử đi đạt 92,5%. UBND huyện triển khai sử dụng chữ ký số để gửi, nhận văn bản điện tử: Tỷ lệ văn bản điện tử đi được ký số tổ chức đạt 98,3%. 100% cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước xử lý công việc trên hệ thống hòm thư công vụ; thực hiện tốt việc ứng dụng một cửa liên thông hiện đại.

**4. Kết quả phát hiện sai phạm và xử lý tham nhũng:** Qua công tác điều tra, truy tố, xét xử: không.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

##### **1.1. Ưu điểm**

Năm 2020, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện. UBND huyện đã duy trì giao ban thường xuyên, tổ chức hội nghị chuyên đề để chỉ đạo về công tác giải quyết đơn; Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo nhiều biện pháp cụ thể, quyết liệt, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo trong công tác giải quyết đơn, đặc biệt là đối với các vụ việc tồn đọng kéo dài. Yêu cầu phải tập trung cao giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh, các vụ việc KNTC phức tạp, đông người; kiểm tra, rà soát tìm giải pháp xử lý triệt để các vụ đã được giải quyết đúng pháp luật nhưng công dân vẫn chưa nhất trí, khiếu kiện kéo dài, cam kết giải quyết theo từng tháng và chịu trách nhiệm cá nhân với Chủ tịch UBND huyện. Qua đó, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của CBCC, nâng cao trách nhiệm trong tiếp dân, giải quyết KNTC.

Chủ tịch UBND các xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã có sự tập trung, quan tâm và trách nhiệm hơn trong công tác giải quyết đơn và đã giải quyết được nhiều vụ việc tồn đọng nhiều năm, đặc biệt một số xã đã tập trung làm khá tốt, không để tồn đọng, như: Tiên Sơn, Vân Hà, Việt Tiến, ....

Thanh tra huyện tích cực, chủ động trong tham mưu chỉ đạo tổ chức thực hiện và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các xã; Ban tiếp công dân

huyện thực hiện tốt việc phân loại, xử lý đơn, tích cực kiểm tra đơn đốc đối với những vụ việc phức tạp, vụ việc Chủ tịch UBND huyện chuyển đến các xã giải quyết theo thẩm quyền.

Thực hiện tốt việc đối thoại trực tiếp với công dân, có biện pháp chỉ đạo cụ thể, phù hợp, đúng quy định trong quá trình giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền. Vì vậy, cơ bản những đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết có chất lượng, hạn chế đơn thư vượt cấp.

### ***1.2. Hạn chế, tồn tại***

Thời gian qua, tình trạng đơn thư vượt cấp vẫn có xu hướng gia tăng, nhất là trong thời gian Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Nguyên nhân chủ yếu là do công tác tiếp dân thường xuyên chưa thật sự hiệu quả; việc tham mưu xử lý đơn thư chưa thật tốt, vẫn còn trường hợp chậm hoặc sai so với quy định; việc tham mưu đề xuất của cơ quan chuyên môn khi được giao nhiệm vụ và việc giải quyết đơn theo thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã còn chậm.

Còn tình trạng Chủ tịch UBND một số xã thiếu sự tập trung, quan tâm đến công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo nên có những đơn vị giải quyết vụ việc còn nhiều hạn chế như: Thị trấn Nénh, Minh Đức, Quảng Minh, Vân Trung.... Hầu hết, các đơn tồn chưa được giải quyết chủ yếu liên quan đến công tác quản lý đất đai, thắc mắc, kiến nghị trong việc thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án. Việc chậm trễ không giải quyết kịp thời đã làm ảnh hưởng đến lòng tin, buộc người dân phải kiến nghị vượt cấp hoặc tố cáo tiếp làm phức tạp tình hình địa phương.

Một số vụ việc phức tạp khi giải quyết không xem xét kỹ, giải quyết không hết nội dung, chất lượng thấp; chưa chủ động tranh thủ ý kiến của cơ quan chuyên môn cấp trên, để giải quyết chính xác, chặt chẽ về trình tự thủ tục, tạo cơ để người dân tiếp tục khiếu nại hoặc tố cáo tiếp gây áp lực cho các cấp chính quyền.

Sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, với các xã, thị trấn trong một số vụ việc chưa tốt, chưa thường xuyên. Bên cạnh đó, một số công dân cố tình KNTC tiếp và đòi hỏi nội dung không chính đáng, không đúng quy định; một số phần tử xấu, cơ hội tổ chức lôi kéo, xúi giục, kích động người dân khiếu kiện phức tạp, kéo dài gây phức tạp tình hình.

Một số vụ việc đã được Chủ tịch UBND huyện có nhiều văn bản đơn đốc, thậm trí phê bình đối với Chủ tịch UBND cấp xã nhưng vẫn không được giải quyết; công tác theo dõi tổng hợp trong công tác tiếp dân và giải quyết đơn của một số xã chưa tốt.

### ***1.3. Nguyên nhân***

Đảng ủy, UBND một số các xã chưa thực sự quan tâm lãnh, chỉ đạo trong công tác giải quyết đơn thư của đơn vị mình; Chủ tịch UBND một số xã, còn xem nhẹ, chưa thực sự chủ động xem xét giải quyết theo thẩm quyền quy định của pháp luật, nhiều việc để tồn đọng kéo dài không giải quyết.

Nội dung thắc mắc, kiến nghị và KNTC của người dân chủ yếu liên quan đến đất đai và thường diễn ra từ nhiều năm, nhiều thời kỳ, giai đoạn quản lý



khác nhau, trong khi chính sách pháp luật đất đai liên tục thay đổi, khó khăn trong quá trình xem xét, giải quyết. Bên cạnh đó trình độ, năng lực chuyên môn của công chức tham mưu giải quyết đơn của nhiều xã, thị trấn còn hạn chế.

Công tác phân loại, xử lý và tham mưu thụ lý giải quyết theo thẩm quyền một số vụ việc chưa tốt, có vụ việc còn lúng túng; việc tổ chức tiếp công dân ở một số xã chưa tốt, chưa thực hiện đúng quy trình, thủ tục; giải thích, hướng dẫn cũng như thụ lý giải quyết nhiều vụ việc của Chủ tịch UBND cấp xã chưa hết trách nhiệm, có biểu hiện đùn đẩy lên trên, gây bức xúc cho người dân nên số lượt người đến trụ sở tiếp công dân ở các xã, thị trấn rất ít, họ thường vượt cấp lên huyện, tỉnh đòi hỏi. Hầu hết các vụ việc công dân phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân huyện là các vụ việc cũ, trùng lặp và thuộc thẩm quyền cấp xã không được giải quyết kịp thời.

Nhận thức của người dân về chính sách, pháp luật nói chung và pháp luật về KNTC nói riêng còn hạn chế; một số đối tượng lợi dụng quyền dân chủ tiếp tục khiếu nại hoặc tố cáo tiếp, khi không đồng ý nội dung giải quyết của cấp có thẩm quyền chuyển sang tố cáo người trực tiếp đã giải quyết.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai ở một số xã yếu kém, chưa quan tâm đúng mức để người dân tự ý chuyển mục đích sử dụng, lấn chiếm đất công không quản lý được; việc xem xét và làm thủ tục hồ sơ cấp GCNQSDĐ cho người dân còn nhiều phiền hà, có biểu hiện tiêu cực là nguyên nhân chính phát sinh nhiều đơn thư và những mâu thuẫn gây mất ổn định ở cơ sở.

Công tác dân vận chính quyền, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở một số nơi làm chưa tốt; sự vào cuộc của MTTQ và các đoàn thể nhân dân thực hiện công tác hoà giải, giải quyết kiến nghị, phản ánh của nhân dân còn hạn chế; Công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC của công dân chưa được tích cực, thường xuyên.

Việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo của nhiều cơ quan, đơn vị về giải quyết đơn thư thường chậm, chất lượng thấp, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác nắm bắt tình hình và chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện.

## **2. Công tác phòng, chống tham nhũng**

### **2.1. Ưu điểm**

Công tác PCTN trên địa bàn tiếp tục được Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện quan tâm chỉ đạo và đạt được những kết quả quan trọng; các biện pháp phòng ngừa được triển khai toàn diện, bước đầu đem lại hiệu quả. Tham nhũng đang từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, đẩy lùi, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin trong nhân dân.

### **2.2. Hạn chế, tồn tại**

Công tác tuyên truyền, giáo dục về PCTN hiệu quả chưa cao, chưa tạo được sự chuyển biến căn bản về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức và người dân về PCTN; các biện pháp phòng ngừa tham nhũng chưa phát huy toàn diện; việc đánh giá công tác PCTN còn gặp nhiều khó khăn và thiếu toàn

diện, chưa đáp ứng được yêu cầu lấy kết quả PCTN là thước đo đánh giá phẩm chất, năng lực, trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.

Một số cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chưa sâu sát trong công tác chỉ đạo PCTN; còn có biểu hiện ngại va chạm, chưa đề ra các giải pháp cụ thể khi xây dựng kế hoạch PCTN hàng năm của đơn vị mình. Việc tự rà soát, đấu tranh, phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị và việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa ở một số nơi còn hạn chế. Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng ở một số nơi chưa chặt chẽ, sâu sát thường xuyên.

Đội ngũ CBCC các cơ quan tư pháp và cơ quan chức năng có nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, chống tham nhũng số lượng ít, chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực phòng, chống tham nhũng còn hạn chế.

### **2.3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

Hệ thống, chính sách pháp luật nói chung, nhất là về công tác quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công, tài chính ngân sách và chính sách, pháp luật liên quan đến PCTN nói riêng chưa đồng bộ, còn chồng chéo, thiếu tính thống nhất.

Tham nhũng, lãng phí là lĩnh vực khá phức tạp, nhạy cảm, nên nhiều người ngại đối mặt, không giám đấu tranh.

Đội ngũ CBCC các cơ quan tư pháp và cơ quan chức năng có nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra chống tham nhũng còn nhiều hạn chế cả về số lượng và chất lượng; cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ chưa đáp ứng yêu cầu.

## **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2021**

#### **I. CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO**

##### **1. Nhiệm vụ**

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư; thực hiện nghiêm các quy định của Pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC nhất là quy định trách nhiệm của người đứng đầu trong giải quyết KNTC.

Thực hiện tốt kế hoạch giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận, quyết định xử lý tố cáo; tập trung giải quyết các vụ việc, nhất là các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài trên địa bàn huyện. Phần đấu giải quyết đạt tỷ lệ chung toàn huyện trong năm 2021 trên 90% số đơn phải giải quyết; chỉ đạo thực hiện triệt để các quyết định, kết luận giải quyết KNTC đã có hiệu lực pháp luật, đạt trên 90%.

## **2. Giải pháp**

Thực hiện nghiêm túc các quy định về tiếp công dân, đồng thời tiếp tục đổi mới công tác tiếp công dân bảo đảm công khai, dân chủ, có chất lượng. Yêu cầu Chủ tịch UBND các xã có công dân vượt cấp lên các buổi tiếp dân của Chủ tịch UBND huyện tiếp dân cùng, để trực tiếp trả lời công dân và giải quyết các nội dung theo thẩm quyền của mình.

Nâng cao hơn nữa vai trò trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong phân loại, xử lý và thụ lý giải quyết đơn theo đúng thẩm quyền quy định của pháp luật; tập trung chỉ đạo quyết liệt hơn trong công tác giải quyết KNTC; xử lý dứt điểm các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp.

Chủ tịch UBND huyện tiếp tục duy trì giao ban thường xuyên với Chủ tịch UBND các xã về công tác giải quyết đơn, để nắm bắt và chỉ đạo kịp thời, yêu cầu Chủ tịch UBND các xã cam kết về tiến độ, giải quyết có chất lượng, không để tồn đọng, kéo dài, không để người dân bức xúc chuyển từ kiến nghị, phản ánh sang KNTC, tổ chức khiếu kiện đông người, phát sinh điểm nóng.

Thực hiện tốt việc đối thoại trực tiếp với công dân trong quá trình giải quyết khiếu nại; những vụ việc phức tạp phải phối hợp tốt với các cơ quan chuyên môn cấp trên trao đổi, xin ý kiến để quyết định giải quyết chính xác, dứt điểm.

Hàng năm, chấm điểm, đánh giá, xếp loại trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND cấp xã về chất lượng và kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành các quyết định, kết luận đã có hiệu lực trên địa bàn huyện Việt Yên; chấn chỉnh đội ngũ CBCCC nâng cao trách nhiệm, trình độ năng lực chuyên môn trong thực thi nhiệm vụ, đặc biệt trong công tác giải quyết KNTC; thực hiện đúng quy định việc bảo quản, lưu trữ hồ sơ giải quyết các vụ việc; thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo về tình hình đơn thư và kết quả giải quyết các vụ việc theo yêu cầu, đúng quy định.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước, nhất là công tác quản lý đất đai, môi trường, quản lý ngân sách, đầu tư xây dựng. Đảm bảo trình tự, thủ tục, công khai, minh bạch, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp và tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, bồi thường, tái định cư.

Thực hiện tốt sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn với các cơ quan bảo vệ pháp luật, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ hoà giải trong tuyên truyền, vận động giải quyết các vấn đề phát sinh ở cơ sở.

## **II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

### **1. Nhiệm vụ**

Tiếp tục quán triệt thực hiện tốt Luật Phòng chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch công tác PCTN năm 2021 và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTN theo đúng quy định; Công tác PCTN phải gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị

của địa phương, đơn vị với phương châm chủ động phòng ngừa, tích cực phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời nghiêm minh các vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

## **2. Giải pháp**

Quán triệt thực hiện tốt Luật PCTN; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị 10/CT ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói chung, pháp luật về PCTN, lãng phí nói riêng nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và người dân đối với công tác PCTN.

Tăng cường cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; thực hiện tốt việc công khai minh bạch trong hoạt động; thực hiện đúng quy định về định mức tiêu chuẩn, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, chuyển đổi vị trí công tác; kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả trong công tác đấu tranh PCTN, lãng phí; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Đề nghị HĐND các cấp tăng cường công tác giám sát đối với công tác PCTN, lãng phí; UBNDTTQ phát huy vai trò phản biện xã hội, chỉ đạo Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng cùng các đoàn thể chính trị - xã hội động viên hội viên tích cực tham gia vào công tác PCTN.

Công an huyện chủ động làm tốt công tác phòng ngừa, nâng cao biện pháp nghiệp vụ nhằm phát hiện, xác minh, điều tra kịp thời, xử lý nghiêm minh, công khai theo pháp luật các vụ việc tiêu cực, tham nhũng; thực hiện tốt sự phối hợp giữa các cơ quan: Mặt trận Tổ quốc, Thanh tra và các Cơ quan Tư pháp trong công tác PCTN; phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong việc phát hiện, tố cáo tham nhũng; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nắm bắt tình hình, phát hiện tham nhũng.

UBND huyện trân trọng báo cáo HĐND huyện./.

### **Nơi nhận:**

- Lưu: VT.
- CT, các PCT UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Dũng**

